



**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
VINACONTROL**

GPKD số: 0100107772
Sở KH&ĐT TP. HN cấp lần 12
ngày 06/12/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol;

Hôm nay, ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại Trung Tâm Hội Nghị Quốc tế, số 11 Phố Lê Hồng Phong, phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol đã được tổ chức vào hồi 08 giờ 30 phút.

- Đơn vị tổ chức : Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol
- Trụ sở văn phòng Công ty : 54 Trần Nhân Tông, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Mã số doanh nghiệp : 0100107772

Tiến trình và kết quả Đại hội được ghi nhận như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Đại biểu Công ty:

1.1. Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là: 104.999.550.000 đồng tương đương 10.499.955 cổ phần phổ thông.

1.2. Theo báo cáo của Ông Tô Mạnh Linh, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Số cổ đông có mặt tham dự Đại hội là 33 cổ đông, đại diện cho 9.240.678 cổ phiếu, tương ứng với 9.240.678 cổ phần đạt tỷ lệ 88,01 % số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty. Chi tiết tại: Danh sách đăng ký cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông của Công ty được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

1.3. Các đại biểu đương nhiên tham dự Đại hội gồm có: Các thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty.

1.4. Khách mời tham dự Đại hội:

Đại diện Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:

- Ông: Phùng Mạnh Phú - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

2. Đại hội thông nhất cử Đoàn Chủ tịch và Tổ Thư ký như sau:

2.1. Đoàn chủ tịch

- Ông Bùi Duy Chính - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa
- Ông Mai Tiến Dũng - Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty
- Ông Phan Văn Hùng - Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty

2.2. Tổ Thư ký

- Ông Nguyễn Hoàng Linh - Thành viên
- Bà Nguyễn Trần Bội Ngọc - Thành viên

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Đại hội thông qua Chương trình đại hội, Quy chế tổ chức và Thể lệ biểu quyết.
2. Đại hội tập trung lắng nghe: Báo cáo và đánh giá của Ban TGD về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024; Báo cáo và đánh giá của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát; Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Hội đồng Quản trị. Nội dung cụ thể các báo cáo là tài liệu đính kèm và không tách rời của biên bản Đại hội. Các tài liệu này cũng được gửi đến từng cổ đông tham dự Đại hội.
3. Hội đồng Quản trị Công ty đề xuất và trình Đại hội về BCTC và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; Kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2025; Thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty; Sửa đổi và ban hành các quy chế của Công ty; Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu; Quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và sửa đổi Điều lệ của Công ty; Quy định về Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS năm 2025; Ban kiểm soát trình Đại hội về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2025.

(Nội dung cụ thể các tờ trình là tài liệu đính kèm và không tách rời của biên bản Đại hội).

4. Đại hội tiến hành xem xét các Báo cáo và Nội dung các tờ trình
Các đại biểu đều nhất trí thông qua và không có ý kiến khác.

5. Các nội dung của Đại hội được thảo luận và biểu quyết (theo phương thức biểu quyết trực tiếp tại phiên họp), cụ thể như sau:

5.1. Chương trình đại hội

Đại hội thông qua Chương trình đại hội với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.2. Quy chế tổ chức

Đại hội thông qua Quy chế tổ chức với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.3. Thể lệ biểu quyết

Đại hội thông qua Thể lệ biểu quyết với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.4. Báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát

Đại hội thông qua báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.5. Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị

Đại hội thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Hội đồng Quản trị với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.6. Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

- Doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất: 823.792.027.717 đồng
- Lợi nhuận sau thuế tổng hợp: 34.512.582.861 đồng
- LN sau thuế để phân phối: 34.512.582.861 đồng
- Trả cổ tức:
 - Thực hiện trả 12%: 12.599.467.200 đồng
 - Cổ tức đã ứng 10%: 10.499.556.000 đồng
 - Cổ tức còn phải trả: 2.099.911.200 đồng
- Bỏ sung vào quỹ đầu tư phát triển: 8.399.644.800 đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 13.513.470.861 đồng

Đại hội thông qua Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.7. Kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2025

5.7.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

- a) Báo cáo tài chính hợp nhất:
- Tổng doanh thu: 850 tỷ đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: 50 tỷ đồng
- b) Báo cáo tài chính tổng hợp:
- Tổng doanh thu: 450 tỷ đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: 48 tỷ đồng
- c) Cổ tức tối thiểu trên vốn điều lệ: tối thiểu 10 %

5.7.2. Nguyên tắc phân bổ lợi nhuận năm 2025

Căn cứ vào lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 được kiểm toán:

- a) Trích và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo luật định.
- b) Phân bổ lợi nhuận sau thuế: Do Đại hội cổ đông năm 2026 quyết định.

Đại hội thông qua Tờ trình về giao kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2025 với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.8. Thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty

(1) Thay đổi nội dung chi tiết của mã ngành: 7490. Chi tiết ngành nghề xin thay đổi được liệt kê cụ thể tại Phụ lục I: Danh mục ngành nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết. Các mã ngành khác giữ nguyên nội dung, không thay đổi.

(2) Nhất trí sửa đổi Điều lệ Công ty và thứ tự các điều khoản tương ứng với việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty.

(3) Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét và đáp ứng đủ các điều kiện về mặt pháp lý để triển khai các nội dung thay đổi ngành nghề kinh doanh trên cơ sở tuân thủ Luật doanh nghiệp 2020, các văn bản pháp luật chuyên ngành khác có liên quan đến ngành nghề và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

(4) Ủy quyền cho Tổng Giám đốc (Người đại diện pháp luật của Công ty) thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi nội dung trên giấy đăng ký doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật có liên quan.

Đại hội thông qua Tờ trình về việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.9. Sửa đổi và ban hành các quy chế của Công ty

Sửa đổi nội dung về thành phần, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát theo nội dung chi tiết tại Phụ lục II: Nội dung sửa đổi các quy chế Công ty

Đại hội thông qua Tờ trình về việc sửa đổi và ban hành các quy chế của Công ty với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.10. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

(1) Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ thực hiện quyền 1:1 với nguồn vốn từ quỹ đầu tư phát triển căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. Chi tiết phương án phát hành cổ phiếu được liệt kê tại Phụ lục III: Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty

(2) Thông qua việc thay đổi điều khoản quy định về Vốn điều lệ tại Điều lệ hoạt động của Công ty và điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính TP. Hà Nội sau khi nhận được thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN).

(3) Thông qua việc đăng ký lưu ký cổ phiếu bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết cổ phiếu bổ sung tại sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

(4) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty như sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên và/ hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định triển khai phương án phát hành và thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các công việc, thủ tục và quyết định các vấn đề có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật;

- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các điều khoản có liên quan trong Điều lệ của Công ty để ghi nhận phân vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với vốn điều lệ mới tại Sở Tài chính TP. Hà Nội;
- Thực hiện các thủ tục và quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty;
- Tiến hành các thủ tục liên quan với UBCKNN, Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội bao gồm và không giới hạn các công việc có liên quan để đăng ký phát hành cổ phiếu, báo cáo kết quả phát hành; đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành;
- Quyết định các vấn đề phát sinh có liên quan đến quá trình triển khai việc phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước đảm bảo việc phát hành cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Đại hội thông qua Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỷ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.11. Quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và sửa đổi Điều lệ của Công ty

(1) Quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty:

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 5% và sẽ được duy trì cho đến khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt một tỷ lệ khác.

(2) Sửa đổi Điều lệ Công ty

Bổ sung Khoản 9 vào sau Khoản 8, Điều 6 của Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

“6.9. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 5% vốn điều lệ của Công ty, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.”

(3) Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty tùy thuộc vào kết quả thông qua của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

(4) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty/Người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện các nội dung sau đây:

- Quyết định nội dung hồ sơ, tài liệu nộp lên các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm đăng ký tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty;
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các nội dung tương ứng trong Điều lệ Công ty phù hợp theo quy định của pháp luật đồng thời hoàn chỉnh dự thảo Điều lệ và ban hành.
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết khác để triển khai nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận theo Tờ trình này.

Đại hội thông qua Tờ trình về Quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và sửa đổi Điều lệ của Công ty với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.12. Thù lao của thành viên HĐQT và BKS năm 2025

a) Thù lao của Hội đồng Quản trị: **10 triệu đồng/người/tháng**

b) Thù lao của Ban kiểm soát:

+ Trưởng Ban kiểm soát: **10 triệu đồng/tháng**

+ Thành viên Ban KS: **07 triệu đồng/người/tháng**

Các chi phí về thù lao trên đây được tính vào phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành. Giao cho Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định chi trả thù lao cho từng thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.

Đại hội thông qua Tờ trình về Thù lao của thành viên HĐQT và BKS với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

5.13. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2025

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong bốn công ty sau là công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2025:

- a) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- b) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- c) Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- d) Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam.

Đại hội thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2025 với kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Tỉ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết
Tổng số cổ phiếu biểu quyết	9.240.678	100 %
Số phiếu không hợp lệ	0	0 %
Số phiếu hợp lệ	9.240.678	100 %
Số phiếu tán thành	9.240.678	100 %
Số phiếu không tán thành	0	0 %
Số phiếu không có ý kiến	0	0 %

CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu biểu quyết tán thành	Tỷ lệ phiếu thông qua
1.	Chương trình đại hội	9.240.678	100%
2.	Quy chế tổ chức	9.240.678	100%
3.	Thẻ lệ biểu quyết	9.240.678	100%
4.	Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát	9.240.678	100%
5.	Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị	9.240.678	100%
6.	Tờ trình - Thông qua Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	9.240.678	100%
7.	Tờ trình - Kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2025	9.240.678	100%
8.	Tờ trình - Thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty	9.240.678	100%
9.	Tờ trình - Sửa đổi và ban hành các quy chế của Công ty	9.240.678	100%
10.	Tờ trình - Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	9.240.678	100%
11.	Tờ trình - Quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và sửa đổi Điều lệ của Công ty	9.240.678	100%
12.	Tờ trình - Thù lao của thành viên HĐQT và BKS năm 2025	9.240.678	100%
13.	Tờ trình - Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC 2025	9.240.678	100%

ĐOÀN CHỦ TỊCH



BÙI DUY CHINH



MAI TIẾN DŨNG



PHAN VĂN HÙNG

TỔ THƯ KÝ



NGUYỄN HOÀNG LINH



NGUYỄN TRẦN BỘI NGỌC

PHỤ LỤC I
DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH ĐƯỢC SỬA ĐỔI CHI TIẾT

1. Thay đổi nội dung chi tiết của mã ngành: 7490 như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
1	<p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <p>- Dịch vụ chuyên giao công nghệ - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu: tư vấn, xây lắp, cung cấp, lắp đặt thiết bị ; - Phân loại trang thiết bị y tế. - Tư vấn về kỹ thuật trang thiết bị y tế. - Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. - Dịch vụ tư vấn đấu thầu: lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc; khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát, lập thiết kế, dự toán; lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm tra, thẩm định; giám sát; quản lý dự án; đào tạo, chuyển giao công nghệ; các dịch vụ tư vấn khác.</p>	7490
	<p>- Kinh doanh dịch vụ chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý.</p>	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
	<ul style="list-style-type: none"> - Quan trắc, phân tích môi trường, đánh giá tác động môi trường; - Tư vấn, chuyển giao công nghệ sản xuất thân thiện môi trường, công nghệ môi trường; công nghệ tiết kiệm năng lượng, sản xuất năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; - Tư vấn, đào tạo, cung cấp thông tin về môi trường; năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng; - Giám định về môi trường đối với hàng hóa, máy móc, thiết bị, công nghệ; - Giám định thiệt hại về môi trường, đa dạng sinh học; giám định các chất ô nhiễm có tác động trực tiếp đến sức khỏe con người; - Các dịch vụ khác về bảo vệ môi trường. <p>- Tư vấn về công nghệ khác: Kiểm kê khí nhà kính, Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, Xác nhận tín chỉ carbon, hạn ngạch phát thải khí nhà kính.</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm toán năng lượng (Điều 9 Nghị định 21/2011/NĐ-CP); - Kiểm toán môi trường (Khoản 1 Điều 74 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020). 	
	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định 06/2022/NĐ-CP) 	

1772
 TỶ
 HÂN
 ĐOÀN
 KIỂM
 TRƯỞNG
 HƯNG-TP

2. Nhất trí sửa đổi Điều lệ Công ty và thứ tự các điều khoản tương ứng với việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty.
3. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét và đáp ứng đủ các điều kiện về mặt pháp lý để triển khai các nội dung thay đổi ngành nghề kinh doanh trên cơ sở tuân thủ Luật doanh nghiệp 2020, các văn bản pháp luật chuyên ngành khác có liên quan đến ngành nghề và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
4. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc (Người đại diện pháp luật của Công ty) thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi nội dung trên giấy đăng ký doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật có liên quan.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tịch hội đồng quản trị



Bùi Duy Chính



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

PHỤ LỤC II
SỬA ĐỔI CÁC QUY CHẾ CỦA CÔNG TY
(về thành phần, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát)

1, Thông qua dự thảo sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty, Quy chế tổ chức & hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban Kiểm soát

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Quy chế hiện hành	Điều khoản Quy chế mới	Nội dung Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
I. QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY					
1.	Điều 5	Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 5	Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 4, Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 96/2020/TT-BTC về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán
	14.	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, <i>có thể lập thêm bằng tiếng Anh</i> và có các nội dung chủ yếu sau đây:	14.	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và <i>tiếng Anh</i> bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:	
2.	Điều 10	Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị	Điều 10	Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị	
	1.a.	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của công ty là <u>05 người</u>	1.a.	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của công ty có từ 03 đến 11 thành viên	Theo Điều lệ Công ty

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Quy chế hiện hành	Điều khoản Quy chế mới	Nội dung Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
3.	Điều 16	Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát	Điều 16	Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát	
	1.a	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người	1.a	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty có từ 03 đến 05 kiểm soát viên	Theo Điều lệ Công ty
4.	Điều 17	Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc	Điều 17	Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc	
		Được quy định tại Điều 34, Điều 35 Điều lệ Công ty.		Được quy định tại Điều 34 Điều lệ Công ty.	Theo Điều lệ Công ty
II. QUY CHẾ TỔ CHỨC & HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
5.	Điều 5.	Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	Điều 5	Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	
	1.	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là 05 người	5.1	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của công ty có từ 03 đến 11 thành viên	Theo Điều lệ Công ty
6.	Điều 11.	Quyền và nghĩa vụ Hội đồng quản trị	Điều 11.	Quyền và nghĩa vụ Hội đồng quản trị	
	i.	Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định	i.	Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định	Theo cơ cấu tổ chức của Công ty
	j.	Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty	j.	Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty	

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Quy chế hiện hành	Điều khoản Quy chế mới	Nội dung Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	p.	<i>...quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị</i>	p.	Bỏ - Theo cơ cấu tổ chức Công ty không có Ủy ban Kiểm toán	
7.	Điều 22.	Mối quan hệ với Ban Kiểm soát <u>hoặc Ủy ban kiểm toán</u>	Điều 22.	Mối quan hệ với Ban Kiểm soát	Theo cơ cấu tổ chức của Công ty
	1.	Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và <u>Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán</u> là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với <u>Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán</u> theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.	1.	Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và <u>Ban Kiểm soát</u> là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với <u>Ban Kiểm soát</u> theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.	
	2.	Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của <u>Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán</u> , Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.	2.	Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của <u>Ban Kiểm soát</u> , Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.	

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Quy chế hiện hành	Điều khoản Quy chế mới	Nội dung Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
III. QUY CHẾ TỔ CHỨC & HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT					
8.	Điều 4	Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát	Điều 4	Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát	
1.		Ban kiểm soát có <u>ba (3) Kiểm soát viên</u> , nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế	1.	Ban Kiểm soát có <u>từ ba (3) đến năm (5) Kiểm soát viên</u> , nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế	Theo Điều lệ Công ty

2. Ủy quyền cho:

2.1. Hội đồng Quản trị thực hiện sửa đổi các nội dung tương ứng trong Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty, Quy chế tổ chức & hoạt động của Hội đồng Quản trị đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được Đại hội cổ đông thông qua đồng thời hoàn chỉnh các dự thảo Quy chế và ban hành.

2.2. Ban kiểm soát thực hiện sửa đổi các nội dung tương ứng của Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban kiểm soát đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật, được Đại hội cổ đông thông qua đồng thời hoàn chỉnh dự thảo Quy chế và ban hành.

2.3. Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, ban hành các Quy chế này kể cả việc bổ sung, làm rõ, thay đổi các nội dung, điều chỉnh thứ tự các điều khoản cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.

2.4. Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao Hội đồng Quản trị quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Quy chế tổ chức & hoạt động của Hội đồng quản trị và giao Ban kiểm soát quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban kiểm soát nếu cần thiết để đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch hội đồng quản trị



Bùi Duy Chinh



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

PHỤ LỤC III

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU CỦA CÔNG TY

1. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty như sau:

Tên tổ chức phát hành:	<i>Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol</i>
Tên cổ phiếu:	<i>Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol</i>
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ công ty:	104.999.550.000 đồng
Tổng số cổ phiếu đã phát hành:	10.499.955 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	399 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	10.499.556 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	10.499.556 cổ phiếu (Bằng chữ: Mười triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn, năm trăm năm mươi sáu cổ phiếu).
Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá:	104.995.560.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm linh bốn tỷ, chín trăm chín mươi lăm triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng)
Vốn điều lệ Công ty sau khi phát hành dự kiến:	209.995.110.000 đồng
Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành/Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	100%
Tỷ lệ thực hiện quyền:	1:1 (Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền theo tỷ lệ. Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu, cổ đông sở hữu 01 quyền sẽ nhận thêm 01 cổ phần mới phát hành. Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm).



Nguyên tắc làm tròn và xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:	Do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu này không làm phát sinh cổ phiếu lẻ.
Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty
Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu theo phương thức thực hiện quyền.
Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
Nguồn vốn thực hiện:	Từ nguồn quỹ đầu tư phát triển căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán
Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.
Thời gian dự kiến phát hành:	Dự kiến thực hiện trong năm 2025, thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định.
Phương thức phân phối:	Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở Tài khoản lưu ký chứng khoán. Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu tại Trụ sở Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol tại địa chỉ Công ty: 54 Trần Nhân Tông, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

2. Thông qua việc thay đổi điều khoản quy định về Vốn điều lệ tại Điều lệ hoạt động của Công ty và điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính TP. Hà Nội sau khi nhận được thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN).

3. Thông qua việc đăng ký lưu ký cổ phiếu bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết cổ phiếu bổ sung tại sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông thông qua và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký lưu ký cổ phiếu và đăng ký niêm yết cổ phiếu bổ sung cho toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty như sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên và/ hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định triển khai phương án phát hành và thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các công việc, thủ tục và quyết định các vấn đề có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật;
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các điều khoản có liên quan trong Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với vốn điều lệ mới tại Sở Tài chính TP. Hà Nội;
- Thực hiện các thủ tục và quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty;
- Tiến hành các thủ tục liên quan với UBCKNN, Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội bao gồm và không giới hạn các công việc có liên quan để đăng ký phát hành cổ phiếu, báo cáo kết quả phát hành; đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành;
- Quyết định các vấn đề phát sinh có liên quan đến quá trình triển khai việc phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;

- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước đảm bảo việc phát hành cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch hội đồng quản trị



Bùi Duy Chinh

